TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2021/HS-ST
Ngày: 06/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Viết Dược.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Diễn;

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2021/TLST-HS, ngày 15/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HS ngày 17/3/2021, đối với:

Bị cáo: **Hoàng Xuân N**, sinh năm 1956, tại Thanh Hóa. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Khu phố B, phường A, thành phố H, Đồng Nai. Nghề nghiệp: Hưu trí. Trình độ học vấn: 10/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Hữu S (đã chết) và bà Bùi Thị C (đã chết). Bị cáo có vợ tên Lương T, sinh năm 1959, có 03 (ba) con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1981. (đã chết).

Địa chỉ: Ấp AH, xã An T, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Võ Minh L, sinh năm 1998. Nơi đăng ký thường trú: Ấp AH, xã An T, huyện K, tỉnh Trà Vinh. Hiện trú tại: 1/48, khu phố T, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 26/07/2020, Hoàng Xuân N điều khiển xe mô tô biển số 60F2-028.08 chuyển hướng di chuyển xéo, ngược chiều từ mép lề đường bên trái trên đường Hàn Thuyên, theo hướng đường Trần Quốc Toản đi ngã tư bồn

nước. Đến đoạn trước chợ An Bình thuộc khu phố 4, phường An Bình, thành phố Biên Hòa thì va chạm với xe mô tô biển số 60N9-1992, do ông Võ Văn Đ điều khiển lưu thông chiều ngược lại từ ngã tư bồn nước đi đường Trần Quốc Toản, đúng chiều đường và phần đường quy định. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Võ Văn Đ tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định được các dấu vết như sau:

Tất cả các dấu vết lấy cột mốc là cột Đ bên phải nhà 81/6, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa và mép đường bên phải chiều từ ngã tư bồn nước về đường Trần Quốc Toản làm chuẩn.

+ Số 1 là vị trí mô tô 60N9-1992 ngã nghiên bên trái đầu xe hướng ra ngã tư bồn nước, đuôi xe hướng đi đường Trần Quốc Toản. Trục bánh trước xe cách mép đường 06m40, trục bánh xe sau cách mép đường là 06m20. Khoảng cách từ trục bánh sau hướng đường Trần Quốc Toản đến cột Đ làm mốc là 10m70.

+ Số 2 là vết cày tróc nhựa ngắt quãng trên đường hướng từ ngã tư bồn nước ra đường Trần Quốc Toản dài 02m80 từ đầu đến gác chân trước xe 60N9-1992 ngã. Vết cày cách mép đường là 5m00.

+ Vị trí mô tô 60F2 - 028.08 dừng trên đường sau tai nạn được xác định lại có đầu quay về hưỡng ngã tư bồn nước, đuôi quay về hướng đường Trần Quốc Toản, Trục bánh trước cách mép đường là 03m80, trục bánh sau cách mép đường là 03m50 và cách vết cày là 01m75.

Tại Kết luận giám định số 2034/KLGĐ-PC09, ngày 31/08/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: ốp nhựa lườn xe phía trước, vè chắn bùn bánh trước cùng mặt ngoài lốc máy; cong vênh biến dạnh khung gác chân trước cùng cần đạp thắng chân của xe mô tô biển số 60N9-1992 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết bên phải tương ứng của xe mô tô biển số 60F2-028.08 khi hai xe va chạm trong trạng thái ngược chiều lưu thông.

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên phải của xe mô tô biển số 60N9-1992 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1599/KLGĐ-PC09, ngày 15/09/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Võ Văn Đ do chấn thương sọ não nặng hậu phẩu N3 không hồi phục.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả 01 xe mô tô biển số 60F2-028.08 đã trả cho chủ sỡ hữu; trả 01 xe mô tô biển số 60N9-1992 cho người nhà bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) và thỏa thuận xong việc bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 185/CT-VKSBH, ngày 10/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Hoàng Xuân N về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, nêu tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ để xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đối với vật chứng trong vụ án: Đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét. Đối với trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30, ngày 26/07/2020, Hoàng Xuân N điều khiển mô tô điều khiển mô tô biển số 60F2-028.08 chuyển hướng di chuyển xéo, ngược chiều từ mép lề đường bên trái trên đường Hàn Thuyên, theo hướng đường Trần Quốc Toản đi ngã tư bồn nước. Đến đoạn trước chợ An Bình thuộc khu phố 4, phường An Bình, thành phố Biên Hòa thì va chạm với xe mô tô biển số 60N9-1992, do ông Võ Văn Đ, sinh năm 1981 điều khiển. Hậu quả ông Đ tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác, đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; đã bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có công với cách mạng, có cha và anh ruột tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, anh ruột là liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm Dân sự:

Bị cáo đã bồi thường số tiền 55.000.000đ (măm mươi lăm triệu đồng) theo yêu cầu của gia đình bị hại, thỏa thuận việc bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về quyết định hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo; căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; là người cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả 01 xe mô tô biển số 60F2-028.08 cho chủ sỡ hữu và trả 01 xe mô tô biển số 60N9-1992 cho người nhà bị hại là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Căn cứ khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân N 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Xuân N cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Xuân N phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP Biên Hòa;
- Chi cục THA DS TP Biên Hòa;
-Ủy ban nhân dân P.An Bình;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Viết Dược